

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy ước (mẫu) của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN ngày 31 tháng 3 năm 2000 của liên Bộ Tư Pháp - Bộ Văn hoá Thông tin - Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện Hương ước, Quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư,

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2001/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBMTTQVN-UBQGDS-KHHGDĐ ngày 9 tháng 7 năm 2001 của Bộ Tư pháp - Bộ Văn hoá Thông tin - Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ủy ban Quốc gia dân số - Kế hoạch hoá gia đình hướng dẫn bổ sung Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT/BTP-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN ngày 31 tháng 3 năm 2000;

Căn cứ Thông tư số 70/2007/TT-BNN ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện Quy ước bảo vệ và phát triển rừng trong cộng đồng dân cư thôn;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa"; "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Ấp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và tương đương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 62/TTr-SVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy ước mẫu của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

**Điều 2.** Căn cứ Quy ước mẫu này, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức rà soát lại các Quy ước của xóm, tổ dân phố đã ban hành, Quy ước nào chưa đảm bảo về nội dung, chưa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí của khu dân cư và các quy định hiện hành thì phải sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Quy ước mới trên cơ sở căn cứ vào bản Quy ước mẫu này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoàng Anh**

## **QUY ƯỚC (MẪU)**

### **Của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

### **LỜI NÓI ĐẦU**

(Nội dung này của Quy ước: *Nêu khái quát về đặc điểm về địa lý, dân số, lịch sử, truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp, hoạt động kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của xóm, tổ*).

Để giữ gìn và phát huy thuần phong, mỹ tục, chuẩn mực đạo đức và tập quán tốt đẹp của dân tộc; xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; xây dựng đời sống văn hóa, văn minh và tiến bộ xã hội; phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", phong trào "Chung sức xây dựng nông thôn mới".

Nay, xóm, tổ..... xây dựng Quy ước để toàn dân thực hiện như sau:

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy ước này quy định về các chuẩn mực ứng xử của các hộ gia đình, cá nhân trong xóm, tổ về phát triển kinh tế - xã hội, về nếp sống văn hóa, về việc cưới, việc tang, việc lễ, hội; về an ninh trật tự; về bảo vệ các công trình công cộng, vệ sinh môi trường và bảo vệ phát triển rừng.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn xóm, tổ không phân biệt giới tính, dân tộc, độ tuổi, trình độ, văn hóa, tôn giáo, hộ khẩu thường trú hay tạm trú đều phải chấp hành tốt các quy định trong Quy ước này.

### **Chương II**

#### **NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN**

##### **Điều 3. Về phát triển kinh tế**

1. Tất cả nhân dân trong xóm, tổ có trách nhiệm nâng cao mức sống của hộ gia đình mình, giúp đỡ các hộ gia đình xung quanh vươn lên trong lao động, sản xuất, kinh doanh.

2. Mọi gia đình, cá nhân trong xóm, tổ đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh dịch vụ, quản lý và sử dụng đất đai có hiệu quả, đúng mục đích; tăng cường áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất, tăng thu nhập cho bản thân và gia đình.

3. Khuyến khích mọi người, mọi nhà làm giàu chính đáng, mở mang ngành nghề, dịch vụ, cây trồng, vật nuôi hoặc các hình thức làm kinh tế khác nhưng phải chấp hành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và chịu sự quản lý của chính quyền địa phương.

4. Nghiêm cấm việc tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng các loại hàng cấm, hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Về xây dựng hạ tầng cơ sở, bảo vệ công trình công cộng, vệ sinh, môi trường và bảo vệ, phát triển rừng**

1. Tích cực tham gia hiến đất để xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật như: Giao thông nông thôn, thủy lợi, nhà văn hóa, trường học... tại địa phương.

2. Khi xây dựng các công trình là nhà ở, hàng rào không được lấn chiếm đất các hộ liền kề xung quanh, đất công và đảm bảo khoảng cách không gian, đảm bảo an toàn cho các công trình tập thể, nhân dân.

3. Các khoản đóng góp xây dựng các công trình công cộng, xây dựng cơ sở vật chất chung của xóm, tổ phải được bàn bạc thống nhất thông qua cuộc họp của toàn thể nhân dân và được đa số các hộ gia đình, cá nhân nhất trí. Các hộ gia đình, cá nhân phải nghiêm túc tuân thủ, đóng góp kịp thời, không làm ảnh hưởng đến kế hoạch xây dựng công trình hoặc chương trình chung.

4. Tất cả nhân dân trong xóm, tổ dân phố phải có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng như: Nhà văn hóa, đường giao thông, di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan thiên nhiên, đường dây tải điện, hệ thống truyền thanh, hệ thống tiêu thoát nước, kênh mương, kè cống và các công trình khác; đồng thời ngăn chặn, tố giác kịp thời các hành vi phá hoại các công trình văn hóa và công cộng tại địa phương. Tham gia xây dựng và phát triển đường làng, ngõ xóm, trồng cây xanh.

5. Không thả rông vật nuôi, nếu chăn thả phải có người trông coi. Tăng cường công tác phòng ngừa dịch bệnh, các loại vật nuôi và gia súc, gia cầm phải được tiêm phòng theo định kỳ, khi vật nuôi chết phải đem chôn và rắc vôi bột, nếu phát hiện dịch bệnh phải báo ngay cho cơ sở thú y để kịp thời xử lý.

6. Mọi thành viên có trách nhiệm bảo vệ môi trường sống, tài nguyên thiên nhiên và nguồn nước sạch:

a) Giữ gìn vệ sinh, sắp xếp, dọn dẹp, trang trí nhà cửa, bếp, sân, vườn gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp; có nhà tắm, hố tiêu hợp vệ sinh và sử dụng nước sạch. Có hệ thống thoát nước thải sinh hoạt xuống cống, rãnh công cộng. Chuồng, trại chăn nuôi gia súc, gia cầm phải cách xa nhà ở. Hàng tháng tổng vệ sinh xóm, tổ (*Quét dọn đường làng ngõ xóm, thu gom rác thải, vệ sinh cống rãnh*).

b) Không vứt rác ra lối đi công cộng; không đổ chất thải ô nhiễm và độc hại xuống mương, cống rãnh, sông, suối và nguồn nước sạch. Hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy, nên sử dụng túi ni lông thân thiện với môi trường.

c) Không dùng chất nổ, xung điện, kích điện để đánh bắt cá. Không săn bắt các loại côn trùng và loài bò sát có ích.

## 7. Nhân dân trong xóm, tổ có trách nhiệm bảo vệ và phát triển rừng

### 7.1. Công tác bảo vệ rừng

a) Mọi người trong xóm có trách nhiệm bảo vệ hệ sinh thái rừng; không chặn thả gia súc vào rừng; không săn, bắt, bắn, bẫy động vật trong rừng; phòng chống việc chặt, phá, khai thác rừng; phòng cháy, chữa cháy và phòng trừ sâu bệnh hại rừng theo quy định của pháp luật.

b) Trong mùa hanh khô các cá nhân và hộ gia đình và chủ rừng chủ động làm đường băng cản lửa những khu vực trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng ở các khu rừng tự nhiên, rừng trồng. Việc canh tác nương rẫy trong rừng, ven rừng phải tuân thủ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của trưởng xóm, cán bộ lâm nghiệp và kiểm lâm trên địa bàn.

### 7.2. Công tác bảo vệ rừng

b) Đối với rừng phòng hộ: Khi được giao đất, giao rừng nhân dân tự bỏ vốn trồng rừng để tập trung khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc làm giàu rừng và trồng dặm các loài cây dưới tán rừng.

c) Đối với rừng sản xuất: Mọi người dân trong xóm tham gia trồng rừng khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh rừng để làm giàu rừng bằng nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước và tự bỏ vốn trồng rừng tập trung.

d) Khi rừng đã đến tuổi khai thác, chủ rừng phải có giấy cấp phép khai thác của cơ quan có thẩm quyền.

*(Những nội dung về bảo vệ và phát triển rừng chỉ ghi trong Quy ước của các xóm có rừng).*

## **Điều 5. Về giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội**

1. Thực hiện các hành vi ứng xử văn minh trong giao tiếp, ăn ở, đi lại. Gia đình hoà thuận thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, giữ gìn gia phong, kính trên nhường dưới, ông bà, cha mẹ gương mẫu, con cháu thảo hiền.

2. Phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống. Quan hệ xóm giềng cần có thái độ bình đẳng, thông cảm, hiểu biết lẫn nhau để tránh xảy ra cãi cọ, xô sát. Không gây mâu thuẫn chia rẽ giữa các gia đình, dòng họ, dòng tộc làng này với làng khác.

3. Không tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; mỗi gia đình nên có hai con để nuôi dạy cho tốt, không sinh con thứ ba trở lên. Mọi người sống thủy chung, lành mạnh thực hiện nghiêm túc chế độ một vợ một chồng. Mỗi gia đình có trách nhiệm trong sự nghiệp giáo dục và công tác khuyến học, tạo điều kiện tốt nhất cho 100% trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường; không để trẻ em suy dinh dưỡng; cho trẻ em tiêm chủng đủ các mũi phòng bệnh theo quy định của ngành Y tế. Nghiêm cấm việc sử dụng lao động trẻ em.

4. Khi có thông báo mời họp xóm, tổ, các hộ gia đình cử đại diện (đủ 18 tuổi trở lên) tham gia họp, gia đình nào vắng mặt phải báo cáo xin phép tổ trưởng (trưởng xóm), số lần vắng không quá 02 lần trong một năm.

5. Nhân dân chủ động tham gia các hoạt động văn hoá lành mạnh như sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, hoạt động thể dục thể thao. Khi có yêu cầu, mỗi người dân nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động đăng ký tham gia các hoạt động theo kế hoạch đề ra.

6. Xoá bỏ hủ tục lạc hậu, thực hiện nghiêm túc nếp sống văn minh trong việc, cưới, việc tang, giỗ chạp, đầy tháng, nhà mới, mừng thọ và lễ hội.

Không thực hiện các hoạt động mê tín dị đoan như xem số, xem bói, xóc thẻ, yểm bùa, trừ tà và các hình thức mê tín dị đoan khác. Không lợi dụng việc tổ chức việc cưới, việc tang để nhận và tặng quà biếu nhằm trục lợi cá nhân. Tổ chức việc cưới, việc tang... phải văn minh, tiết kiệm, có ý nghĩa, phù hợp với hoàn cảnh kinh tế gia đình, tránh xa hoa, lãng phí.

- Đối với việc cưới, hỏi: Phải thực hiện đúng Luật Hôn nhân và Gia đình, phải đăng ký kết hôn. Nghiêm cấm tình trạng tảo hôn, cưỡng ép hôn nhân, thách cưới mang tính chất gả bán. Không được sử dụng các thiết bị âm thanh gây tiếng ồn vượt quá mức quy định làm ảnh hưởng đến xung quanh và trật tự công cộng; không được mở loa đài, băng đĩa nhạc sau 22 giờ và trước 6 giờ sáng.

- Đối với việc tang: Thực hiện việc khai tử, gia đình có người chết không để quá 72h (người chết có bệnh truyền nhiễm không để quá 24h có sự can thiệp của y tế để đảm bảo vệ sinh môi trường). Khi gia đình có người qua đời mọi người trong xóm, tổ cùng đến chia buồn cùng gia quyến, chấp hành tốt các quy định của Hội hiếu. Không sử dụng kèn trống, nhạc tang sau 22 giờ và trước 6 giờ sáng.

- Đối với lễ, hội (nếu có): Nêu cao ý nghĩa tốt đẹp, giáo dục truyền thống tốt đẹp của lễ, hội. Tổ chức phần lễ trang trọng, tiết kiệm; phần hội tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh. Nghiêm cấm xâm hại di tích.

7. Tất cả các hộ gia đình đều phải đăng ký thi đua xây dựng "Gia đình văn hóa" theo đúng tiêu chí đã quy định, các gia đình phải tham gia ngày hội "Đại đoàn kết" được xóm, tổ dân phố tổ chức theo tiêu chí vui vẻ, đoàn kết, tiết kiệm.

8. Mỗi gia đình, cá nhân thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa như: Giúp đỡ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần; cùng nhau xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa.

9. Mỗi cá nhân, hộ gia đình có trách nhiệm củng cố phát triển khối đại đoàn kết dân tộc; sinh hoạt tín ngưỡng lành mạnh theo quy định của pháp luật; đấu tranh không khoan nhượng đối với các hoạt động lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để hành nghề mê tín dị đoan, kích động chống phá chính quyền, gây mâu thuẫn, mất đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

## **Điều 6. Bảo vệ trật tự, trị an trên địa bàn**

1. Mọi thành viên trong xóm, tổ phải thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, động viên tuyển quân. Tham gia lực lượng dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ khi có yêu cầu. Xây dựng xóm, tổ đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự", phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và phong trào Quốc phòng toàn dân.

2. Các hộ gia đình khi có khách đến ở qua đêm phải đến đăng ký khai báo tạm trú với công an viên. Thành viên trong hộ gia đình khi vắng mặt quá 03 ngày tại nơi sinh sống phải khai báo tạm vắng với công an viên.

3. Không bao che, chứa chấp các đối tượng bị truy nã, đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật.

4. Không tàng trữ và sử dụng các văn hoá phẩm đồi trụy, không lành mạnh, không phù hợp với nếp sống văn hoá của dân tộc.

5. Mọi hoạt động ban đêm sau 22 giờ không được gây ồn ào ảnh hưởng đến người khác.

6. Trong gia đình không có người mắc các tệ nạn xã hội như: Mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý; chứa chấp, môi giới, hành nghề mại dâm; tổ chức và đánh bạc dưới mọi hình thức; bói toán, mê tín dị đoan.

7. Không tàng trữ và sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, pháo nổ.

8. Khi trong xóm, tổ có thiên tai, hoả hoạn, trộm cắp, mọi thành viên trong xóm phải có trách nhiệm tập trung theo lệnh điều động tham gia giúp đỡ và giải quyết.

9. Mọi thành viên trong xóm, tổ phải thẳng thắn đấu tranh với mọi hành vi vi phạm Quy ước để thực hiện tốt quyền bình đẳng và bảo vệ lẽ phải. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Làm tốt công tác hoà giải các mâu thuẫn, các quan hệ bất đồng trong cộng đồng dân cư với tinh thần xây dựng, đoàn kết.

### **Điều 7. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước**

1. Các hộ gia đình và cá nhân phải gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Các hộ gia đình và cá nhân phải có nghĩa vụ nộp đầy đủ thuế nhà ở, thuế đất và các loại thuế khác (nếu có); các loại quỹ theo quy định của địa phương và các nghĩa vụ đóng góp khác.

3. Các cá nhân có trách nhiệm tuyên truyền, học tập và nghiêm túc chấp hành Luật Giao thông Đường bộ và các quy định về trật tự an toàn giao thông.

4. Tất cả các hộ gia đình khi có nhu cầu xây dựng nhà và các công trình khác đều phải xin cấp giấy phép xây dựng công trình theo quy định.

5. Khi có bức xúc về cơ chế, chính sách không được tụ họp đông người, khiếu nại tập thể, khiếu nại vượt cấp, mà phải đến đúng nơi có thẩm quyền giải quyết để khiếu nại đúng quy định.

## **Chương III:**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Khen thưởng**

Cá nhân, gia đình có thành tích trong việc xây dựng và thực hiện Quy ước của xóm, tổ được ghi nhận công lao, thành tích, được nêu gương người tốt, việc tốt trong cuộc họp xóm, trên hệ thống loa truyền thanh (nếu có); được bình xét cộng nhận "Gia đình văn hóa"; được công nhận các hình thức khen thưởng khác do cộng đồng tự thỏa thuận; được đề nghị các cấp chính quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

### **Điều 9. Xử lý vi phạm**

Hộ gia đình, cá nhân nào vi phạm các điều khoản trong Quy ước của xóm, tổ tùy theo mức độ mà xử lý bằng các hình thức sau:

1. Vi phạm lần đầu và lỗi nhẹ được phê bình, nhắc nhở trước toàn thể nhân dân của xóm, tổ.

2. Vi phạm lần thứ hai trở lên, trên cơ sở thảo luận thống nhất trong tập thể cộng đồng thì kiểm điểm tại tổ chức, đoàn thể mà cá nhân đó đang sinh hoạt; kiểm điểm trước hội nghị toàn dân; không được bình xét công nhận "Gia đình văn hóa"; có thể căn cứ vào tình hình thực tế của xóm, tổ đưa ra các hình thức đóng góp khác nhau như phạt ngày công lao động làm việc cho cộng đồng.

3. Việc áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm trong Quy ước này không thay thế các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Quy ước này thể hiện ý chí của toàn thể nhân dân trong xóm, tổ được Hội nghị của toàn thể nhân dân trong xóm, tổ nhất trí thông qua và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quá trình thực hiện, Quy ước sẽ được sửa đổi, bổ sung khi có những nội dung không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của xóm, tổ hoặc theo nguyện vọng của nhân dân. Việc sửa đổi, bổ sung Quy ước do Hội nghị toàn thể nhân dân xóm, tổ quyết định, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì được tổ chức, thi hành.

3. Toàn thể nhân dân trong xóm, tổ có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy ước này. Trưởng Ban công tác mặt trận, Bí thư Chi bộ, Trưởng xóm, tổ có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của nhân dân trên địa bàn mình theo đúng quy định tại Quy ước này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoàng Anh**